TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN** **TỈNH THÁI NGUYÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số:351/2023/HSST
Ngày: 28-11-2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THÁI NGUYÊN, TỈNH THÁI NGUYÊN

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Duyên
Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Nguyễn Khắc Thái Sơn
2. Ông Lê Đình Hiệp

Thư ký phiên tòa: Ông Lê Đức Chính, Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Cảnh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 11 năm 2023, tại Hội trường Đại học Nông Lâm Thái Nguyên xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 345/2023/TLST-HS, ngày 08 tháng 11 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 333/2023/QĐXXST- HS ngày 13 tháng 11 năm 2023, đối với:

- *Bị cáo:* Hoàng Văn T; Tên goi khác: Không; Sinh ngày 05 tháng 9 năm 1970, tại Thái Nguyên.

Nơi cư trú: Tổ 02, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên,

Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: 9/10; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Đảng, chính quyền, đoàn thể: Không;

Con ông: Hoàng Văn L, sinh năm 1931(đã chết); Con bà: Hoàng Thị B, sinh năm 1930; Gia dình có 5 anh chị em, bị can là con thứ 5; Vợ: Tống Thị Kim N, sinh năm 1975, Có 01 con, sinh năm 1998.

Tiền án: không

Tiền sự: Tại Quyết định áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã, phường, thị trấn số 37/QĐ-UBND ngày 02/3/2023 của Ủy ban nhân dân thi trấn TC đối với Hoàng Văn T trong thời hạn 03 tháng về hành vi "Sử dung trái phép chất ma túy

Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 15/8/2023 đến nay, hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam công an tỉnh Thái Nguyên (bị cáo có mặt tại phiên tòa).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Chị Tống Thị Kim N, sinh năm 1975 (có mặt)

Địa chỉ: Tổ 2, thị trấn TC, huyện ĐH, tỉnh Thái Nguyên

Người chứng kiến: Anh Dương Đức T, sinh năm 1981 (vắng mặt)

Địa chỉ: Xóm L, xã CN, TP. TN, tỉnh Thái Nguyên.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/8/2023, tổ công tác của Công an xã CN thành phố TN làm nhiệm vụ tại khu vực xóm Q của xã thì phát hiện 01 người đàn ông có biểu hiện nghi vấn phạm tội liên quan đến ma túy. Tổ công tác đã yêu cầu kiểm tra đối với người đàn ông này và mời người chứng kiến việc kiểm tra. Quá trình kiểm tra, người đàn ông đã vứt từ lòng bàn tay trái xuống đất tại vị trí đang đứng 01 gói nhỏ được quấn ngoài bằng băng dính màu đen. Tổ công tác đã T hành kiểm tra gói băng dính màu đen phát hiện thấy bên trong chứa 01 gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng. Lúc này, người đàn ông khai nhận tên là Hoàng Văn T, đồng thời khai nhận mình là người nghiện ma túy, gói nhỏ mà T vừa vứt là ma túy Heroine của T vừa mua được để sử dụng cho bản thân. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với T và niêm phong vật chứng theo quy dịnh. Ngoài ra tạm giữ của Tiển 01 xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen xám, BKS 20K1-002.64; 01 diện thoại di động nhãn hiệu Vinaphone màu đen bạc, dã qua sử dụng.

Cùng ngày, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Thái Nguyên tiến hành mở niêm phong, cân xác định khối lượng: Số chất bột màu trắng thu giữ của Hoàng Văn T có khối lượng 0,157 gam, lấy toàn bộ số chất bột màu trắng trên cho vào bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định.

Tai Kết luận giám định số 1034/KL-KTHS ngày 23/8/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tinh Thái Nguyên kết luận: Chất bột màu trắng trong bì niêm phong ký hiệu T1 gửi giám định là chất ma túy, loai Heroine.

Tại cơ quan điều tra, Hoàng Văn T khai nhận: Khoảng 07 giờ ngày 15/8/2023, T một mình điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Balde màu đỏ đen xám, BKS 20K1-002.64 đi từ nhà đến khu vực đường tròn CH để tìm mua ma túy về sử dụng cho bản thân. Tại đây, do không biết chỗ mua nên T có hỏi 01 người đàn ông không quen biết đang đứng ở khu vực đường tròn thì được người này giới thiệu đi đến khu vực ngã tư giao nhau giữa đường NV và Quốc lộ 1B hỏi người có tên H "T" để mua ma túy. T tiếp tục điều khiển xe đi đến khu vực quán cơm TL thuộc xóm Q, xã CN, thành phố TN mà người đàn ông trên đã chỉ. Khi đến nơi, T dừng xe đứng quan sát một lúc thì thấy có 01 người đàn ông không quen

biết điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Exciter màu xanh không rõ biển kiểm soát đi ra khu vực cách chỗ T đứng khoảng 10m. Lúc này, người đàn ông này hất hàm 2 cái, T đoán là người này có bán ma túy nên gật đầu rồi đi bộ ra khu vực người này đứng. T lấy 200.000 đồng trong túi áo khoác ngoài bên trái đưa cho người này thì người này đưa lại cho T 01 gói nhỏ được quấn ngoài bằng băng dính màu đen bên trong là gói giấy màu trắng chứa chất bột màu trắng là ma túy Heroine. Sau khi mua được Heroine T cầm ở lòng bàn tay trái rồi đi bộ ra xe để đi về sử dụng nhưng chưa kịp sử dụng thì bị tổ công tác của Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Vật chứng của vụ án: 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2; 01 xe mô tô nhãn hiệu BLADE màu đỏ đen xám, đã qua sử dụng, BKS 20K1 002.64, đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T; 01 đien thoại di động nhãn hiệu Vinaphone màu đen bạc, đã qua sử dụng đuợc niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu A3. Hiện đang được bảo quản tại kho vật chứng của Chi cục thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên chờ xử lý.

Do có hành vi nêu trên, nên tại bản cáo trạng số 345/CT-VKSTPTN, ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên đã truy tố bị cáo Hoàng Văn T về tội *"Tàng trữ trái phép chất ma túy"* theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, Bị cáo đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình đúng như nội dung bản cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố, thừa nhận việc truy tố, xét xử bị cáo với tội danh và điều luật đã viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan chị Tống Thị Kim N trình bày: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đỏ đen xám, BKS 20K1-002.64 đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T là tài sản chung của chị và bị cáo T, hai vợ chồng lao động tích góp tiền mua vào năm 2022 với giá 24.000.000 đồng, bị cáo Hoàng Văn T đứng tên đăng ký, hàng ngày hai vợ chồng cùng sử dụng chung chiếc xe mô tô trên , hiện nay cả nhà chỉ có chiếc xe mô tô trên là phương tiện đi lại duy nhất. Ngày 15/8/2023 bị cáo T mang chiếc xe này đi mua ma túy chị không biết, bị cáo T cũng không nói cho chị biết. Do đó, chị đề nghị HĐXX xem xét cho chị xin lại chiếc xe mô tô BKS 20K1-002.64 để làm phương tiện đi lại.

Phần luận tội tại phiên tòa, sau khi phân tích, đánh giá tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo. Đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quan điểm truy tố như bản cáo trạng số 345/CT-VKSNDTP ngày 06/11/2023 đối với bị cáo Hoàng Văn T, đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38

Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Hoàng Văn T mức án từ 15 tháng đến 18 tháng tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Về vật chứng vụ án: Đề nghị HĐXX căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy 02 bì niêm phong ký hiệu T1, T2 chứa ma túy hoàn lại sau giám định và vỏ bao mẫu ban đầu ;

- Trả lại cho chị Tống Thị Kim N 01 xe mô tô nhãn hiệu BLADE màu đỏ đen xám, đã qua sử dụng, BKS 20K1 002.64, đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T;

- Tạm giữ 01 điện thoại di động nhãn hiệu Vinaphone màu đen bạc, đã qua sử dụng được niêm phong trong bì niêm phong ký hiệu A3 để đảm bao thi hành án cho bị cáo.

Ngoài ra còn đề nghị về phần án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Trong phần tranh luận, Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan không tranh luận gì với quan điểm đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát. Lời nói sau cùng, bị cáo đề nghị HĐXX xem xét cho được hưởng mức án thấp nhất để sớm trở về với gia đình, xã hội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**]. *Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an thành phố Thái Nguyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có người nào có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định của cơ quan T hành tố tụng, người T hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[**2**]. *Về hành vi phạm tội của bị cáo*: Lời khai nhận tội của bị cáo Hoàng Văn T tại phiên toà là khách quan, phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định, lời khai của người tham gia tố tụng khác, vật chứng thu giữ được và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Hội đồng xét xử có đủ căn cứ kết luận:

Hồi 08 giờ 30 phút ngày 15/8/2023, tại khu vực xóm Q, xã CN, thành phố TN, tỉnh Thái Nguyên, Hoàng Văn T có hành vi tàng trữ 0,157 gam chất ma tuý

loại Heroine nhằm mục đích để sử dụng cho bản thân thì bị tổ Công tác của Công an xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên phát hiện bắt quả tang, thu giữ vật chứng.

Nguồn gốc số ma túy trên theo T khai là mua của một người đàn ông không quen biết có tên "HT" tại khu vực xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên với số tiền là 200.000 đồng.

Hành vi tàng trữ trái phép 0,157 gam ma túy, loại Heroin, nhằm mục đích sử dụng cho bản thân của Hoàng Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự. Bản cáo trạng số 345/CT-VKSTPTN ngày 06/11/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đã truy tố bị cáo về tội danh và điều luật đã viện dẫn là có căn cứ.

Điều 249 Bộ luật hình sự: Tội tàng trữ trái phép chất ma túy

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:.

...

c) Heroin.....có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam".

[**3**]. *Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nguyên nhân, động cơ dẫn đến việc phạm tội, Hội đồng xét xử nhận thấy*:

Hành vi phạm tội của bị cáo đã thực hiện là nghiêm trọng, nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến các quy định của Nhà nước về quản lý và sử dụng các chất ma túy, làm suy giảm sức khỏe con người, làm phát sinh các loại tội phạm khác và gây ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nên cần phải xử lý nghiêm bằng pháp luật hình sự nhằm mục đích răn đe, giáo dục, phòng ngừa chung.

[**4**]. *Xét các yếu tố về nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo thấy rằng*:

Bị cáo là người có đầy đủ năng lực hành vi và năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy để sử dụng cho bản thân là vi phạm pháp luật. Bị cáo sinh ra trong gia đình thuần nông, được bố mẹ cho ăn học hết lớp 9/10, nghỉ học đi làm lấy vợ và sinh con, bị cáo có một gia đình hạnh phúc nhưng bị cáo không chịu khó tu chí làm ăn chăm sóc gia đình mà vì nhu cầu của bản thân, ý thức coi thường pháp luật mà đi vào con đường nghiện ngập, phạm tội như ngày hôm nay.

Bị cáo chưa có tiền án nhưng là đối tượng nghiện ma túy và ngày 02/3/2023 bị UBND thị trấn TC áp dụng biện pháp xử lý hành chính giáo dục tại xã phường với thời hạn 3 tháng về hành vi "sử dụng trái phép chất ma túy".

Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai nhận về hành

vi phạm tội của mình, vì vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự là *"Người phạm tội thành khẩn khai báo"* quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 BLHS. Ngoài ra bố bị cáo là ông Hoàng Văn L được nhà nước tặng thưởng Huy chương chiến thắng hạng nhất, Huy chương chiến sĩ vẻ vang nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 BLHS. Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào quy định tại Điều 52 BLHS.

Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, các yếu tố về nhân thân, HĐXX thấy rằng cần có mức hình phạt tương xứng, cách ly bị cáo ra hỏi xã hội một thời gian nhất định để cải tạo, giáo dục bị cáo, mới đảm bảo được tính nghiêm minh của pháp luật, đồng thời răn đe, giáo dục phòng ngừa chung.

Mức án mà đại diện viện kiểm sát nhân dân thành phố Thái Nguyên đề nghị áp dụng đối với bị cáo là phù hợp.

[**5**]. *Về hình phạt bổ sung*: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 của BLHS, thì:

"*5. Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng, cấm đảm nhiệm chức vụ, cấm hành nghề hoặc làm công việc nhất định từ 01 năm đến 05 năm hoặc tịch thu một phần hoặc toàn bộ tài sản".*

Tuy nhiên xét thấy bị cáo phạm tội không vì mục đích lợi nhuận, không có nghề nghiệp, thu nhập ổn định, không có tài sản gì nên HĐXX không áp dụng hình phạt bổ sung cho bị cáo.

[**6**]**.** *Việc xử lý đối tượng liên quan đến vụ án:*

Nguồn gốc số ma túy loại Heroin, Hoàng Văn T khai mua một người đàn ông không quen biết có tên HT tại khu vực xóm Quyết Thắng, xã Cao Ngạn, thành phố Thái Nguyên, tỉnh Thái Nguyên. Quá trình điều tra không đủ căn cứ để xác định người đàn ông trên, nên cơ quan Cảnh sát điều tra không có căn cứ để xử lý.

[7]. Vật chứng vụ án:

- Chiếc xe mô tô nhãn hiệu Blade màu đen đỏ xám BKS 20K1-002.64, đăng ký xe mang tên Hoàng Văn T, quá tình điều tra và tại phiên tòa hôm nay chị Tống Thị Kim N và bị cáo Hoàng Văn T thừa nhận chiếc xe này do hai vợ chồng lao động tiết kiệm tiền mua năm 2022, do bị cáo T đứng tên đăng ký, đây là tài sản chung của hai vợ chồng, hàng ngày cả hai vợ chồng đều sử dụng,hiện nay chiếc xe này là phương tiện đi lại duy nhất của hai vợ chồng. Việc bị cáo T dùng chiếc xe mô tô này đi mua ma túy về sử dụng cho bản thân chị N không biết, bị cáo cũng không nói cho chị N biết. Tại phiên tòa chị N đề nghị HĐXX xem xét trả lại cho chị chiếc xe mô tô BKS 20K1-002.64 để làm phương tiện đi lại. HĐXX xét thấy cần trả lại cho chị Tống Thị Kim N chiếc xe mô tô BKS 20K1-002.64 để chị

N quản lý sử dụng là phù hợp.

- Đối với chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vinaphone màu đen bạc, đã qua sử dụng, bị cáo không dùng vào việc liên lạc mua ma túy nên cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án cho bị cáo.

- Các bì niêm phong ký hiệu T1,T2 chứa ma túy còn lại sau giám định và bao gói mẫu ban đầu là vật cấm lưu thông và không có giá trị sử dụng nên cần tịch thu tiêu hủy.

[8]. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[9]. Về quyền kháng cáo: Bị cáo và người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Bởi các lẽ trên.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Về căn cứ áp dụng pháp luật: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật hình sự; Điều 329 của Bộ luật tố tụng hình sự.

2. Về tội danh và hình phạt:

2.1. Về tội danh: Tuyên bố bị cáo Hoàng Văn T phạm tội: "Tàng trữ trái phép chất ma túy"

2.2. Về hình phạt: Xử phạt bị cáo Hoàng Văn T 15(Mười lăm) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/8/2023.

Tiếp tục tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo công tác thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Tịch thu tiêu hủy:

+ 01 bì niêm phong ký hiệu T1 bên trong chứa 0,157 gam ma túy, loại Heroin và vỏ bao mẫu hoàn lại sau giám định.

+ 01 bì niêm phong ký hiệu T2 bên trong chứa vỏ bao thu giữ ban đầu

- Trả lại cho chị Tống Thị Kim N 01 xe máy nhãn hiệu Blade màu đen đỏ xám, loại xe hai bánh từ 50-175cm^3 số loại Blade(C), dung tích xi lanh 109,1; xe cũ đã qua sử dụng; BKS 20K1-002.64, số máy JA36E1105363; số khung RLHJA 3687NY015538.

- Tạm giữ 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Vinaphone, màu đen bạc, đã qua sử dụng, số IMEI: 355031021549510 được niêm ký hiệu A3 để đảm bảo thi hành án cho bị cáo

(Tình trạng như biên bản giao nhận vật chứng số 28 ngày 17/11/2023 giữa Công an thành phố Thái Nguyên với Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Thái Nguyên).

4. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 BLTTHS; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội, quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án: Buộc bị cáo Hoàng Văn T phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm nộp ngân sách nhà nước.

5. Quyền kháng cáo: Bị cáo, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND tỉnh Thái Nguyên;
- VKSND thành phố Thái Nguyên;
- Sở Tư pháp tỉnh Thái Nguyên
- Công an thành phố Thái Nguyên;
- Chi cục THADS thành phố Thái Nguyên;
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ./.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa

Trần Thị Duyên

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Duyên